

CÔNG TY CỔ PHẦN WEHA TECH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN WEHA TECH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: WEHA TECH JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: WEHA TECH

2. Mã số doanh nghiệp: 0110889920

3. Ngày thành lập: 14/11/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 3, Số nhà 19, Liên kè 9, Tổng cục 5, Đường Yên Xá, Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0899981100

Fax:

Email: hoangkhanhbghd@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
2.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230
3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Không bao gồm hoạt động đấu giá độc lập, dịch vụ báo cáo tòa án, dịch vụ lấy lại tài sản và các hoạt động Nhà nước cấm)	8299
4.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
5.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục dự bị; - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các khoá dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn; - Đào tạo tự vệ; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính; - Đào tạo công nghệ thông tin	8559

6.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: - Việc cung cấp các dịch vụ không phải dạy học mà là hỗ trợ cho hệ thống hoặc quá trình giảng dạy: + Tư vấn giáo dục, + Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, + Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục, + Dịch vụ kiểm tra giáo dục, + Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.	8560
7.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (Trừ hoạt động của các nhà báo độc lập và các hoạt động Nhà nước cấm)	9000
8.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
9.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
10.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
11.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
12.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: - Sản xuất phần mềm đóng gói - Sản xuất phần mềm theo đơn đặt hàng - Sản xuất phần mềm nhúng - Gia công phần mềm - Phát triển phần mềm (Trừ xuất bản phẩm và các hoạt động Nhà nước cấm)	5820(Chính)
13.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ đấu giá hàng hóa và môi giới chứng khoán)	4610
14.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ dược phẩm và các loại Nhà nước cấm)	4649
15.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
16.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
17.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Trừ máy móc, thiết bị y tế)	4659
18.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
19.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
20.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
21.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Không bao gồm kinh doanh vàng, súng, đạn, tem và tiền kim khí)	4773
22.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ hoạt động đấu giá)	4774

23.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đầu giá)	4791
24.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động đầu giá)	4799
25.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: - Hoạt động sản xuất phim - Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình (Trừ hoạt động báo chí và các hoạt động nhà nước cấm)	5911
26.	Hoạt động hậu kỳ	5912
27.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc (Trừ xuất bản âm nhạc)	5920
28.	Lập trình máy vi tính	6201
29.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
30.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
31.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Trừ hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)	6311
32.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
33.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ thông tin tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí	6399
34.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ tư vấn tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và pháp luật)	7020
35.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật (Không bao gồm Hoạt động của phòng thí nghiệm của cảnh sát)	7120
36.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
37.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
38.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo trên không)	7310
39.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ các loại thông tin Nhà Nước cấm và dịch vụ điều tra)	7320

40.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Dịch vụ thiết kế đồ thị - Hoạt động trang trí nội thất - Thiết kế trang thông tin điện tử (Website)	7410
41.	Hoạt động nhiếp ảnh (Trừ hoạt động của phóng viên ảnh)	7420
42.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Môi giới chuyển giao công nghệ - Tư vấn chuyển giao công nghệ - Đánh giá công nghệ - Xúc tiến chuyển giao công nghệ (Không bao gồm Hoạt động của những nhà báo độc lập; Thanh toán hồi phí và thông tin tỷ lệ lượng; Tư vấn chứng khoán)	7490
43.	Cho thuê băng, đĩa video (Trừ các loại Nhà nước cấm)	7722
44.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
45.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
46.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 100.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	HOÀNG ĐÌNH THÁI	Số nhà 19, Liên kê 9, Tổng cục 5, Đường Yên Xá, Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	89.000	890.000.000	89,000	0150930080 92	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	89.000	890.000.000	89,000		
2	LÊ VŨ TUẤN MINH	Số 32 Đại Từ, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.000	10.000.000	1,000	0382040006 41	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	1.000	10.000.000	1,000		

3	HOÀNG THỊ KHÁNH	Số nhà 19, Liên kê 9, Tổng cục 5, Đường Yên Xá, Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	10,000	0301980044 43
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	10.000	100.000.000	10,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HOÀNG ĐÌNH THÁI

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 09/01/1993

Dân tộc: Tày

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Căn cước

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 015093008092

Ngày cấp: 27/08/2024

Nơi cấp: Bộ Công an

Địa chỉ thường trú: Thôn Thanh Niên, Xã Minh Bảo, Thành phố Yên Bái, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số nhà 19, Liên kê 9, Tổng cục 5, Đường Yên Xá, Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội